

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 6 THÁNG 3 NĂM 2023

	VN Index 1,027.18 0.24%		HNX Index 206.56 0.82%					
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	390,065,700	-43.7%	6,167	-72.7%	49,155,536	-50.3%	573	-79.4%
Thỏa thuận	31,835,951	-13.0%	643	-33.9%	5,623,297	141.7%	227	180.2%
Tổng cộng	421,901,651	-42.2%	6,810	-71.1%	54,778,833	-45.9%	800	-72.1%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	732.0
Giá trị bán (tỷ đồng)	832.4
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-100.4
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	12.2

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
CTG	28,350	550	2.0
HDB	18,000	200	1.1
VCB	91,000	100	0.1
KDH	25,900	1,550	6.4
BID	45,800	-100	-0.2

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
NVL	11,050	700	6.8
VND	13,850	250	1.8
VIC	52,600	-100	-0.2
DXG	10,800	700	6.9
GEX	11,600	100	0.9

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)			
Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
STB	24,900	-0.4	467
HPG	20,400	0.3	234
VPB	17,100	0.6	227
SSI	18,750	1.6	196
VND	13,850	2	193

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất			
Mã	Giá	Thay đổi	Tỷ VND
	VND	%	Tỷ VND
CRE	6,740	440	7.0
HQC	3,380	220	7.0
DXG	10,800	700	6.9
TMT	20,150	1,300	6.9
SCR	6,680	430	6.9

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** tăng điểm vào ngày thứ Sáu (03/3), khi lợi suất trái phiếu Mỹ giảm từ các mức đỉnh gần đây. Chỉ số Dow Jones tăng 387.40 điểm (+1.17%) lên 33,390.97 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 1.61% lên 4,045.64 điểm, và chỉ số Nasdaq Composite cộng 1.97% lên 11,689.01 điểm
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch trái chiều vào ngày hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 310.31 điểm (+1.11%) lên 28,237.78 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 6.37 điểm (-0.19%) xuống 28,237.78 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 9.03 điểm (-0.08%) xuống 11,842.88 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 30.55 điểm (+1.2%) lên 2,462.62 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** phiên hôm nay tuột mất phiên tăng điểm mạnh do lực bán gia tăng vào cuối phiên. Vào phiên sáng thị trường tăng điểm rất tích cực nhờ bất động sản và ngân hàng, chứng khoán trong đó, chứng khoán là ngành tăng mạnh nhất với mức tăng 3.02%. Cổ phiếu bất động sản bứt phá sau khi công bố nghị định mới về trái phiếu doanh nghiệp Hàng loạt các mã tăng trần như NVL, DIG, PDR, DXG, LDG, HQC... Tuy nhiên tới phiên chiều, lực bán bất ngờ gia tăng, chủ yếu từ nhóm large cap như MSN, VNM, VJC, VCB... khiến VN-Index mất đà tăng mạnh. Chốt phiên VN-Index tăng 2.41 điểm (+0.24%) lên 1,027.18 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 390 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 6.2 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 0.91 điểm (+0.09%) lên 1,014.26 điểm. KLKL đạt 116.9 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 17 mã tăng điểm, 12 mã giảm điểm và 1 mã tham chiếu. VHM, TCB, NVL là những mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 3.1 điểm; ở chiều ngược lại VJC, MSN, VNM là những mã cổ phiếu kéo chỉ số xuống nhiều nhất với -3.1 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 258.2 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 8 mã tăng điểm, 2 mã giảm. Đáng chú ý có DXG tăng 6.93% với KLKL tăng 46%, DIG tăng 6.81% với KLKL tăng 74%; ở chiều ngược lại LCG giảm 1.23% với KLKL tăng 72%, KDC giảm 0.54% với KLKL giảm 27%.
- HNX-Index** tăng 1.67 điểm (+0.82%) lên 206.56 điểm. KSF, DTK, CEO là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1.3 điểm; trong khi BAB, VNT, DP3 là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.3 điểm. UPCOM-Index tăng 0.2 điểm (+0.26%) lên 76 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 497 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 7.9 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Xuất khẩu đồ gỗ lao dốc trong 2 tháng đầu năm 2023

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, khối lượng gạo xuất khẩu tháng 2/2023 ước đạt 430 nghìn tấn với giá trị 231 triệu USD. Như vậy, khối lượng gạo xuất khẩu 2 tháng đầu năm 2023 đạt 789 nghìn tấn với giá trị 417 triệu USD, giảm 18,8% về khối lượng và giảm 10,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022. Tuy nhiên, giá gạo xuất khẩu bình quân 2 tháng đầu năm 2023 ước đạt 528,5 USD/tấn, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2022. Philippines là thị trường tiêu thụ gạo lớn nhất của Việt Nam trong tháng 1 năm 2023 với 34,6% thị phần. Xuất khẩu gạo sang thị trường này trong tháng 1 năm 2023 đạt 129,3 nghìn tấn và 64,55 triệu USD, giảm 44,7% về khối lượng và giảm 41,4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022. Trong tháng 1/2023, thị trường có giá trị xuất khẩu gạo tăng mạnh nhất là Đài Loan (Trung Quốc) tăng 54,6%. Ngược lại, thị trường có giá trị xuất khẩu gạo giảm mạnh nhất là Ghana giảm 86,2%. Dự báo hoạt động xuất khẩu gạo năm 2023 của Việt Nam có nhiều thuận lợi về bối cảnh; trong đó, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình trạng hạn hán tại các nước Mỹ, châu Âu, Trung Quốc đang đặt nguồn cung gạo vào tình trạng thiếu hụt.

Giá gạo xuất khẩu tăng gần 10%

Sản xuất công nghiệp tháng 02/2023 ước tính tăng 5,1% so với tháng trước do số ngày làm việc nhiều hơn và người lao động đã quay trở lại làm việc trong doanh nghiệp. So với cùng kỳ năm trước, sản xuất công nghiệp tháng 02/2023 tăng 3,6%. Tuy nhiên, tính chung hai tháng đầu năm 2023, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp giảm 6,3% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 02/2023 ước tính tăng 5,1% so với tháng trước và tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 7%; ngành chế biến, chế tạo tăng 3,3%; sản xuất và phân phối điện tăng 2,8%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6%. Tính chung hai tháng đầu năm 2023, IIP ước giảm 6,3% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2022 tăng 5,6%) do kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, biến động khó lường, lạm phát các nước mặc dù hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, đơn hàng giảm, kim ngạch xuất khẩu giảm.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng khoảng 5%

Theo CNBC, trong báo cáo công tác chính phủ của Thủ tướng Lý Khắc Cường, Trung Quốc đã đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế “khoảng 5%” trong năm 2023. Các nhà phân tích đa phần kỳ vọng Trung Quốc sẽ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP trên 5% trong năm nay. CNBC đã dự báo tăng trưởng trung bình của quốc gia này là 5,24%. Trung Quốc đặt mục tiêu chỉ số giá tiêu dùng là 3%. Ngoài ra, tỷ lệ thất nghiệp của người dân thành phố sẽ là 5,5% trong bối cảnh giới chức nước này dự kiến có thêm 12 triệu việc làm mới ở thành thị. Không chỉ vậy, báo cáo công tác còn kêu gọi Trung Quốc thực hiện “chính sách tiền tệ thận trọng” theo cách “có mục tiêu”. Ông Lý Khắc Cường đã trình bày báo cáo vào phiên khai mạc kỳ họp thứ nhất Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc. Đây là đại hội cuối cùng của ông với tư cách là thủ tướng. Theo báo cáo, việc thúc đẩy nhu cầu trong nước, từ tiêu dùng cho đến đầu tư, được đặt là ưu tiên hàng đầu. Tiếp theo là cải thiện hệ thống công nghiệp và hỗ trợ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Ấn Độ: Thu nhập bình quân đầu người tăng gấp đôi trong 9 năm

Cục Thống kê quốc gia (NSO) thuộc Bộ Thống kê và Thực hiện chương trình Ấn Độ đã công bố số liệu mới nhất cho thấy thu nhập bình quân đầu người ở nước này trong 9 năm qua đã tăng gấp đôi lên 172.000 rupee (khoảng 2.105 USD). Thu nhập bình quân đầu người tại Ấn Độ trong năm tài chính tính từ tháng 4/2014 đến tháng 3/2015 là 86.647 rupee. NSO cho rằng thu nhập bình quân đầu người tăng gần 99% là theo giá trị danh nghĩa (tức là không tính đến lạm phát), trong khi tính theo giá trị thực chỉ tăng khoảng 35% từ 72.805 rupee trong năm tài chính 2014-2015 lên 98.118 rupee trong tài khóa 2022-2023. Tuy nhiên, NSO cho rằng sự tăng thu nhập lại không đồng đều vì hầu hết mức tăng thu nhập tập trung ở nhóm 10% dân số giàu nhất, và đây vẫn là một thách thức lớn đối với Ấn Độ.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VEA	25/09/2022	3-6 tháng	41,500	49,600	52,500	43,300	37,800	-7.7%	Nắm giữ
BSR	5/2/2023	3 tháng	16,000	18,500	20,500	15,000	16,200	1%	Nắm giữ
PHR	13/2/2023	3 tháng	39,800	44,400	50,500	38,200	40,500	1.8%	Nắm giữ
PVT	19/2/2023	3 tháng	20,300	22,400	24,000	19,000	20,500	0.9%	Nắm giữ
C4G	26/2/2023	3 tháng	10,700	12,500	14,300	10,000	11,200	4.6%	Chờ mua
CKG	5/3/2023	3 tháng	20,700	22,400	24,800	20,000	21,650	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -73.91 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -100.84 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 24.74 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 2.19 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là CTG (+28.7 tỷ), HDB (+26 tỷ), VCB (+24.6 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là NVL (-78 tỷ), VND (-30 tỷ), VIC (-22.6 tỷ). PVS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 24.4 tỷ đồng, PVI là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -1.2 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (6/3/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 3.3 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 6/3/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
182,077,137			3,307,873		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	89,104,500	1,865,777	EIB	(136,428,907)	(3,455,947)
STB	33,969,000	910,626	VHM	(15,883,600)	(661,897)
FUEVFN30	23,407,700	572,025	DGC	(9,084,700)	(515,084)
SSI	22,023,800	467,258	DXG	(46,909,300)	(512,363)
HCM	18,468,800	439,521	KDC	(6,178,800)	(364,183)
POW	28,115,600	339,112	DCM	(11,072,300)	(286,630)
PVD	16,820,100	337,348	DPM	(6,284,000)	(264,004)
HDB	17,069,000	314,892	KDH	(8,412,500)	(222,282)
IDC	7,944,879	305,766	PVT	(7,107,200)	(146,748)
VCI	10,960,600	298,864	NLG	(5,368,700)	(141,440)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng -204.5 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm DGC (+9.6 tỷ), MWG (+5.3 tỷ), SSB (+448 triệu); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất FUEVFN30 (-54.2 tỷ), E1VFN30 (-35.8 tỷ), STB (-10.4 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (6/3/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 480 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm KDH (+409.9 tỷ), VPB (+249.6 tỷ), MWG (+209 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm E1VFN30 (-594.6), FUEVFN30 (-481 tỷ), FUESSVFL (-272.5 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 27/2/2023 – 3/3/2023:

- Trong tuần từ 27/2-3/3 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 457.4 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm FUEVFN30 (+266.4 tỷ), MWG (+35 tỷ), VPB (+32.9 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm STB (-38.7 tỷ), OPC (-36.5 tỷ), SAM (-32.6 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn là -394 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 27/2/2023-3/3/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-58,069,113			-1,188,062		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VNM	1,439,400	109,225	VHM	(4,429,400)	(179,157)
POW	4,911,600	60,074	HPG	(8,198,100)	(167,950)
HSG	3,524,200	54,693	SSI	(8,777,100)	(163,078)
NKG	2,761,600	42,706	FUEVFNVD	(7,376,300)	(161,802)
PC1	1,026,700	27,668	DXG	(13,012,900)	(130,742)
HDB	1,294,300	23,615	MSN	(1,425,700)	(114,067)
PHR	570,500	23,190	VCB	(1,052,200)	(97,229)
BID	484,100	22,639	KDH	(3,534,400)	(87,871)
VHC	360,800	20,419	VND	(5,688,700)	(78,164)
TPB	743,400	17,505	NLG	(2,863,200)	(72,925)

Nguồn: Fin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586